

Số: 1788/KH-ĐHQN

Bình Định, ngày 04 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023

I. Các căn cứ xây dựng Kế hoạch

- Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 16/5/2022;
- Nghị quyết số 41/NQ-HĐT ngày 03/10/2022 của Hội đồng trường về việc ban hành Kế hoạch năm học 2022-2023 của Trường Đại học Quy Nhơn;
- Kế hoạch số 2489/KH-ĐHQN ngày 08/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025;
- Các Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo sau kiểm định chất lượng giáo dục năm 2020, 2021;
- Các Kế hoạch cải tiến chất lượng xác định trong Báo cáo tự đánh giá Trường chu kỳ 2 năm 2022.

II. Nội dung kế hoạch

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
A.	Công tác kiểm định chất lượng giáo dục			
1.	Đánh giá ngoài chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2 theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tháng 10/2022-02/2023, Chứng nhận Công nhận Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.	Phòng KT&BDCL	Các đơn vị, cá nhân liên quan.
2.	Triển khai tự đánh giá và đánh giá ngoài chất lượng 04 CTĐT trình độ đại học của các ngành: <i>Sư phạm Ngữ văn, Nông học, Quản trị kinh doanh, Kỹ thuật điện tử - Viễn thông</i> theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 04/ 2016/TT-BGDĐT).	Tháng 10/2022 - 05/2023, Hoàn thành Báo cáo TĐG. Tháng 6/2023 - 10/2023, Hoàn thành đánh giá ngoài.	Phòng KT&BDCL	Các khoa, các đơn vị, cá nhân có liên quan.

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3	Triển khai tự đánh giá chất lượng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Khoa học dữ liệu theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT).	Tháng 10/2022 - 05/2023, Hoàn thành Báo cáo tự đánh giá.	Phòng KT&BDCL	Các khoa, các đơn vị, cá nhân có liên quan.
4.	Triển khai tự đánh giá chất lượng 03 CTĐT trình độ đại học các ngành: <i>Sư phạm Tiếng Anh, Kinh tế, Quản trị dịch vụ du lịch và lễ hành</i> theo tiêu chuẩn AUN-QA (phiên bản 4.0).	Tháng 10/2022 - 10/2023, Hoàn thành Dự thảo Báo cáo TĐG CTĐT.	Phòng KT&BDCL	Các khoa, các đơn vị, cá nhân liên quan.
B.	Cải tiến chất lượng giáo dục sau tự đánh giá và đánh giá ngoài			
5	Xây dựng và triển khai Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT trình độ thạc sĩ của các ngành Kế toán và Vật lý chất rắn (sau KĐCLGD); Báo cáo Bộ GD&ĐT.	Tháng 01-02/2023, Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT; Văn bản báo cáo Bộ GD&ĐT.	Phòng KT&BDCL	Các khoa: Khoa học tự nhiên, Kinh tế và Kế toán và các đơn vị liên quan.
6	Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau kiểm định chất lượng CSGD chu kỳ 2 (sau KĐCLGD).	Tháng 3-4/2023, Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD.	Phòng KT&BDCL	Các đơn vị
7	Tiếp tục thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng theo các Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT của 12 ngành đã được KĐCLGD và Báo cáo Bộ GD&ĐT.	Năm học 2022-2023, - Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng CTĐT hằng năm (09 CTĐT được KĐCLGD năm 2021); - Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng CTĐT giữa chu kỳ đánh giá 2,5 năm (03 CTĐT được	Phòng KT&BDCL	Các khoa có CTĐT đã được KĐCLGD và các đơn vị liên quan

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		KĐCLGD năm 2020).		
8	Tiếp tục thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng theo lĩnh vực:			
8.1	<i>Về công tác tổ chức – nhân sự</i>			
8.1.1	Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị thuộc Trường phù hợp với tình hình thực tế.	Tháng 10-12/2022, Quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị.	Phòng TC-NS	Các đơn vị
8.1.2	Triển khai xây dựng vị trí việc làm làm cơ sở cho việc đánh giá theo KPIs.	Năm học 2022-2023, Đề án vị trí việc làm.	Phòng TC-NS	Phòng HC-TH, các đơn vị liên quan
8.1.3	Xây dựng kế hoạch về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên và chuyên viên. Tổng kết và đối sánh kết quả thực hiện kế hoạch nhân sự hằng năm.	Tháng 10-12/2022, - Kế hoạch tuyển dụng, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên và chuyên viên; - Có báo cáo tổng kết và đối sánh kết quả thực hiện kế hoạch nhân sự hằng năm.	Phòng TC-NS	Các đơn vị
8.2	<i>Về chương trình, hoạt động đào tạo</i>			
8.2.1	Triển khai rà soát, phát triển CTĐT theo định kỳ.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch rà soát, phát triển CTĐT.	Phòng ĐTDH, ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn, Phòng KT&BDCL
8.2.2	Triển khai xây dựng quy trình đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch triển khai.	Phòng KT&BDCL	Phòng ĐTDH, ĐTSĐH, các khoa, bộ môn
8.2.3	Rà soát, điều chỉnh quy định về rà soát đánh giá quá trình dạy-học.	Năm học 2022-2023, - Kế hoạch và Quy định về rà soát đánh giá quá trình dạy và học.	Phòng ĐTDH, ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.2.4	Tổ chức sơ kết, tổng kết, rà soát, phân tích, đánh giá về hiệu quả và sự phù hợp của các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá (KTĐG).	Năm học 2022-2023, Có văn bản/báo cáo rà soát, sơ kết, tổng kết, phân tích, đánh giá về hiệu quả và sự phù hợp của các hình thức, phương pháp KTĐG.	Phòng KT&BDCL	Các Phòng: ĐTDH, ĐTSĐH; các khoa, bộ môn
8.2.5	Xây dựng và ban hành quy trình thực hiện giám sát thời gian tốt nghiệp trung bình của người học để giám sát tất cả các CTĐT, hình thức đào tạo trong từng năm học và khóa học.	Năm học 2022-2023, Quy định/ quy trình giám sát thời gian tốt nghiệp trung bình của người học.	Các Phòng: ĐTDH, ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn
8.2.6	Xây dựng Sổ tay nghiệp vụ tìm hiểu, phân tích nguyên nhân thôi học, chậm tốt nghiệp; Nhật ký tư vấn/ hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp.	Năm học 2022-2023, - Sổ tay nghiệp vụ tìm hiểu, phân tích nguyên nhân thôi học, chậm tốt nghiệp (theo khóa); - Nhật ký tư vấn/ hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp.	Phòng CTCT-SV	Các khoa, bộ môn; các Phòng: ĐTDH, ĐTSĐH
8.3	<i>Về khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, quan hệ doanh nghiệp</i>			
8.3.1	Xây dựng quy định quản lý hoạt động hợp tác trong nước.	Năm học 2022-2023, Quy định quản lý hoạt động hợp tác trong nước.	TT. TVTS&QH DN	Các đơn vị liên quan
8.3.2	Tổ chức rà soát, lấy ý kiến các bên liên quan về các hoạt động đối ngoại; lấy ý kiến phản hồi của các đối tác trong quá trình hợp tác.	Năm học 2022-2023, Các văn bản lấy ý kiến.	Phòng KHCN&HT QT, Trung tâm TVTS & QHDN	Các đơn vị liên quan

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.3.3	Thành lập các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh.	Năm học 2022-2023, Quyết định thành lập.	Phòng KH-CN và HTQT	Các đơn vị, cá nhân liên quan
8.4	<i>Về hoạt động phục vụ cộng đồng</i>			
8.4.1	Xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường năm học 2022-2023.	Tháng 10-11/2022, Kế hoạch về hoạt động kết nối và PVCĐ năm học 2022-2023.	Phòng HC- TH	Các đơn vị có thực hiện các hoạt động kết nối và PVCĐ
8.4.2	Thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan về kết quả hoạt động kết nối và PVCĐ; về loại hình và khối lượng tham gia, tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và PVCĐ.	Năm học 2022-2023, Báo cáo kết quả khảo sát.	Phòng KT&BDCL	Các đơn vị có thực hiện các hoạt động kết nối và PVCĐ
8.5	<i>Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, Thư viện</i>			
8.5.1	Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, phương tiện dạy học.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, phương tiện dạy học.	Phòng CSVC	Các đơn vị liên quan
8.5.2	Thực hiện đánh giá hàng năm hiệu quả sử dụng trang thiết bị và cơ sở hạ tầng CNTT.	Năm học 2022-2023, Báo cáo đánh giá.	TT. CNTT&TT	Các đơn vị liên quan
8.5.3	- Tiếp tục rà soát và bổ sung các đầu sách, tài liệu theo chương trình đào tạo (Đề cương chi tiết học phần); - Trang bị máy số hóa tài liệu hiện đại, trang bị hệ	Năm học 2022-2023, - Văn bản triển khai rà soát và bổ sung các đầu sách, tài liệu theo chương trình đào tạo; - Thư viện có máy số hóa tài liệu hiện đại, có hệ thống kiểm soát an	Thư viện, Phòng CSVC	Các khoa, bộ môn; các đơn vị liên quan

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	thống kiểm soát an ninh Thư viện; - Sửa chữa không gian các phòng đọc theo hướng tiện ích, thân thiện, truyền cảm hứng học tập, nghiên cứu.	ninh Thư viện. - Không gian các phòng đọc của Thư viện được sửa chữa.		
8.6	<i>Về công tác hỗ trợ người học</i>			
8.6.1	Củng cố và đổi mới phương thức hoạt động của Hội cựu sinh viên Trường.	Năm học 2022-2023, Các văn bản triển khai thực hiện.	Phòng CTCT-SV	Các khoa, bộ môn
8.6.2	Rà soát, điều chỉnh quy định về thực tập, trong đó quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các bên liên quan trong việc hỗ trợ SV thực tập.	Năm học 2022-2023, Quy định về thực tập được điều chỉnh.	Phòng ĐTDH	
8.6.3	Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch, tổ chức các buổi giới thiệu chương trình thực tập viên, tuyển chọn, bàn giao SV thực tập cho doanh nghiệp.	Năm học 2022-2023, Các văn bản triển khai thực hiện.	TT. TVTS&QH DN	Phòng CTCT-SV, các đơn vị liên quan
8.6.4	Tăng cường công tác truyền thông và giới thiệu việc làm phù hợp với sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối.	Năm học 2022-2023, Các văn bản triển khai thực hiện.	TT. TVTS&QH DN	Phòng CTCT-SV, các đơn vị liên quan

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
C. Hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong (IQA)				
9	Cập nhật các văn bản mới liên quan đến hệ thống BĐCL bên trong Trường ĐHQN.	Năm học 2022-2023, Các văn bản liên quan đến hệ thống BĐCL bên trong Trường ĐHQN được cập nhật, phổ biến trong toàn Trường.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị
10	Cập nhật hệ thống quản lý thông tin, minh chứng, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác KĐCLGD.	Năm học 2022-2023, Hệ thống quản lý thông tin, minh chứng, cơ sở dữ liệu KĐCLGD được cập nhật.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị
11	Thực hiện so chuẩn, đối sánh chất lượng các lĩnh vực hoạt động theo Quy định.	Năm học 2022-2023, Có minh chứng thực hiện so chuẩn, đối sánh theo Quy định số 2751/QĐ-ĐHQN ngày 28/10/2021.	Các đơn vị	Phòng KT&BĐCL
12	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo, tập huấn về công tác bảo đảm chất lượng giáo dục.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn về công tác BĐCLGD.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị, cá nhân liên quan.
13	Nâng cao năng lực đội ngũ tham gia công tác BĐCL: cử các viên chức tham gia các lớp tập huấn trong và ngoài nước về công tác bảo đảm chất lượng.	Năm học 2022-2023, Các Quyết định cử viên chức tham gia các lớp tập huấn trong và ngoài nước về công tác BĐCLGD.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị, cá nhân liên quan.

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
D. Công tác khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan				
14	Khảo sát ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Sau kết thúc mỗi học kỳ, năm học 2022-2023, Kế hoạch và Báo cáo kết quả khảo sát.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị, cá nhân liên quan.
15	Khảo sát ý kiến phản hồi của người học sắp tốt nghiệp về chất lượng CTĐT.	Vào cuối khóa, trong năm học 2022-2023, Kế hoạch và Báo cáo kết quả khảo sát.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị, cá nhân liên quan.
16	Khảo sát ý kiến của SV mới tốt nghiệp về tình hình việc làm.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch và Báo cáo kết quả khảo sát.	Trung tâm TVTS và QHDN	Các khoa
17	Khảo sát ý kiến người học về hoạt động, dịch vụ hỗ trợ (liên quan CTĐT được đánh giá).	Năm học 2022-2023, Kế hoạch và Báo cáo kết quả khảo sát.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị
18	Khảo sát ý kiến GV về chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ tại các phòng, khoa, viện, trung tâm, về CSVC, trang thiết bị và các hoạt động của Nhà trường.	Năm học 2022-2023, Kế hoạch và Báo cáo kết quả khảo sát.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị
E. Công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng và các công tác khác				
21	Thực hiện công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 trên website Trường (Ba công khai).	Năm học 2022-2023, Thông tin được công khai trên trang web: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai	Phòng KT&BĐCL	Trung tâm CNTT&TT, Các khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan
22	Thực hiện công khai chương trình đào tạo,	Năm học 2022-2023, Thông tin được công	Phòng KT&BĐCL	Trung tâm CNTT&TT,

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện, Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	chương trình dạy học, Bản mô tả CTĐT của tất cả các ngành đào tạo, các trình độ trên Website Trường (Ba công khai)	khai trên trang web: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai		Các khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan
23	Cập nhật, phổ biến các văn bản mới về công tác BĐCL, các thủ tục, quy trình của Bộ GD&ĐT, của Nhà trường.	Năm học 2022-2023, Các văn bản mới được cập nhật thường xuyên, trên trang thông tin điện tử của Phòng KT&BĐCL.	Phòng KT&BĐCL	
24	Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác bảo đảm chất lượng của Nhà trường.	Năm học 2022-2023, Các văn bản Báo cáo Bộ GD&ĐT.	Phòng KT&BĐCL	Các đơn vị liên quan

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng

- Là đầu mối triển khai và phối hợp với các đơn vị thực hiện Kế hoạch BĐCLGD năm học 2022-2023;

- Tổng hợp, giám sát việc kết quả thực hiện Kế hoạch BĐCLGD, kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cấp CSGD và CTĐT trong năm học 2022-2023; báo cáo Hiệu trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm KĐCLGD;

- Tổng hợp các báo cáo, thông tin minh chứng từ các đơn vị, phục vụ cho công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục của Nhà trường.

2. Các đơn vị trong Trường

- Căn cứ Kế hoạch BĐCLGD của Nhà trường, xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động BĐCLGD của đơn vị trong năm học 2022-2023, tập trung thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng sau tự đánh giá, đánh giá ngoài trong năm học 2022-2023;

- Báo cáo Nhà trường kết quả thực hiện các hoạt động BĐCLGD của đơn vị (có kèm theo minh chứng);

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, lưu trữ các văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của đơn vị để phục vụ cho các đợt đánh giá nội bộ và đánh giá ngoài.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

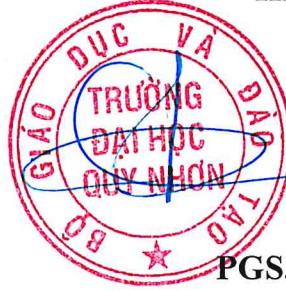
Chuẩn bị nguồn kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch BĐCLGD của Nhà trường, ngoài các công tác như mục 2 nêu trên.

Nhà trường đề nghị các Trưởng đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- CT. Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KTBĐCL. *me*

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Đỗ Ngọc Mỹ